

**QUYẾT ĐỊNH**

**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 50/2020/TLST - HC ngày 12/03/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;

Xét thấy: Thửa đất số 1692 tờ bản đồ số 16 diện tích 937m<sup>2</sup> tại xóm 5 (nay là xóm 3) xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An do ông Tăng Văn T có đơn mua đất vào ngày 23/5/1994 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ phê duyệt đồng ý cất đất ở tại vùng Rú Kiến Lửa diện tích 1 sào 7 thước, lệ phí thu là 300.000 đồng do ông Hoàng Thân nguyên chủ tịch ủy ban nhân dân xã Đ ký ngày 13/6/1994.

Ngày 09/11/1999 thửa đất nêu trên đã được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P177246 mang tên ông Tăng Viết V (thời điểm này là thửa đất số 701 tờ bản đồ số 5 diện tích 725m<sup>2</sup>).

Ngày 05/01/2010 thửa đất nêu trên được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB786104 mang tên ông Tăng Viết V và bà Phạm Thị H (thời điểm này là thửa số 1692 tờ bản đồ số 16 diện tích 937m<sup>2</sup>).

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/02/2020 và Biên bản lấy lời khai của ông Tăng Văn T do Tòa án lập ngày 25/5/2020; Biên bản lấy lời khai của ông Tăng Viết V lập ngày 04/06/2020 và Biên bản lấy lời khai của bà Phạm Thị H lập ngày 18/6/2020 thì ông Tăng Văn T, ông Tăng Viết V và bà Phạm Thị H đều thừa nhận: Ngày 05/01/2010 Ủy ban nhân dân huyện Đ đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB786104 mang tên ông Tăng Viết V và bà Phạm Thị H đối với thửa đất số 1629 tờ bản đồ số 16 tại xóm 5 (nay là xóm 3) xã Đ, huyện Đ diện tích 937m<sup>2</sup> thì ông Tăng Văn T là người trực tiếp lên Ủy ban nhân dân xã Đ nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB786104 mang tên ông Tăng Viết V và bà Phạm Thị H đối với thửa đất số 1629 tờ bản đồ số 16 tại xóm 5 (nay là xóm 3) xã Đ, huyện Đ về và chính ông Tuyển là người cất giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này từ năm 2010 đến nay. Như vậy ông Tăng Văn T đã biết được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB786104 mang tên ông Tăng Viết V và bà Phạm Thị H đối với thửa đất số 1629 tờ bản đồ số 16 tại xóm 5 (nay là xóm 3) xã Đ, huyện Đ từ năm 2010.

Ngày 17/02/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An nhận được đơn khởi kiện của ông Tăng Văn T và các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện (Biên bản giao nhận

được lập 17/02/2020). Do đó ông Tăng Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB786104 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 05/01/2010 mang tên ông Tăng Viết V và bà Phạm Thị H đối với thửa đất số 1629 tờ bản đồ số 16 diện tích 937m<sup>2</sup>, tại xóm 5 (nay là xóm 3) xã Đ huyện Đ, tỉnh Nghệ An thuộc trường hợp thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính, Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của ông Tăng Văn T.

Về án phí: Do ông Tăng Văn T thuộc đối tượng người cao tuổi nên miễn tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm cho ông Tăng Văn T theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 50/2020/TLST-HC ngày 12/3/2020 về việc “yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa;

*Người khởi kiện:* + Ông Tăng Văn T, sinh năm 1947

Địa chỉ: Xóm 4 (nay là xóm 3), xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

*Người bị kiện:* + Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

+ Ông Tăng Viết V, sinh năm 1975

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Xóm 5 (nay là xóm 3), xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

+ Bà Hà Thị H, sinh năm 1946

Địa chỉ: Xóm 4 (nay là xóm 3), xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó nếu việc khởi kiện không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123 và điểm b, đ khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính và trường hợp khác theo quy định pháp luật.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hành chính sơ thẩm cho ông Tăng Văn T.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng Hành chính./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Quốc Sơn**